**Bài 1**: **TOÁN**

## Ôn tập số tự nhiên

**I. Yêu cầu cần đạt**

- HS đọc, viết được số tự nhiên; Viết được số tự nhiên thành tổng các số hạng theo hàng.

- HS vận dụng được việc đọc, viết só tự nhiên; viết được số tự nhiên thành tổng các số hạng theo hàng để giải quyết một số tình huống thực tế.

- HS có cơ hội phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**II. Đồ dùng dạy học**

- GV: SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- HS: SGK, Vở ô li.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** LT tổ chức trò chơi “Đố bạn” để khởi động bài học.

 **Luật chơi:** Một bạn viết số (có năm, sáu, bảy chữ số), bạn khác đọc số, bạn còn lại nếu giá trị của từng chữ số trong từng hàng (hay số gồm...).

 - Ví dụ: 324567. Nêu giá trị của chữ số 3 trong số đó

 - Hs suy nghĩ và trả lời:

+ Ba trăm hai mươi tư nghìn năm trăm sáu mươi bảy

 + Chữ số 3 thuộc hàng trăm nghìn ,có giá trị là 300 000

 **2. Luyện tập***:*

**Bài 1.Viết số và đọc số (theo mẫu) (Làm việc cá nhân)**

 **-** NgheGV hướng dẫn cho HS nhận biết câu 1.

 - Câu 2, 3, 4 học sinh làm bảng con.

 - Nhận xét tuyên dương

**Bài 2: (Làm việc cá nhân) Số?**

**-** HS tìm hiểu đề bài: viết số vào chỗ dấu hỏi cho thích hợp

- Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- Nhận xét, tuyên dương.

**Bài 3: (Làm việc nhóm đôi)**

- HS đọc yêu cầu của bài, phân tích đề bài.

- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**Bài 4. (Làm việc nhóm 4)**

- HS đọc yêu cầu của bài, phân tích đề bài.

- HS chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.

- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

**3. Vận dụng trải nghiệm .**

**-** NgheGV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh đọc, viết được số tự nhiên; viết được số tự nhiên thành tổng các số hạng,....

Ví dụ: Viết số gồm: 6 chục nghìn, 7 nghìn, 3 trăm, 2 chục và 9 đơn vị

406 749 = 400 000 + ?... + 700 + 40 + 9

- Nhận xét, tuyên dương

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Toán:**

**Ôn tập số tự nhiên (tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Vận dụng được việc đọc, viết, so sánh, làm tròn số tự nhiên để giải quyết một số tình huống thực tế..

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**II. Đồ dùng dạy học**

- Sgk và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

 - Chuẩn bị trình chiếu phần tranh trong bài 1, bảng trong bài 2 – Sgk

**III. Hoạt động Dạy học**

**1. Khởi động:**

- LT tổ chức trò chơi “đố bạn” để khởi động bài học.

- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Luyện tập***:*

**Bài 1.Chọn câu trả lời đúng (làm việc cá nhân)**

- Hs làm việc cá nhân.

- Nghe gv nhận xét, tuyên dương.

**Bài 2: (làm việc nhóm đôi) trong bốn năm, một cửa hàng bán được số sản phẩm và đã thống kê như bảng số liệu dưới đây.**

- Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- Nghe gv nhận xét, tuyên dương.

**Bài 3: (làm việc cá nhân)**

- HS đọc yêu cầu của bài, phân tích đề bài.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**Bài 4:** Rô-bốt lập số 863 749 bằng các tấm thẻ như hình dưới đây.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*